

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 20/2023/HNGĐ-ST

Ngày 23/3/2023

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Trứ.

2. Ông Nguyễn Xuân Trường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Lâm – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Duy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 20/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2023 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXX-ST ngày 06 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đồng Thị H, sinh năm 1997 – Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Hương Thịnh, xã Quang Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở hiện nay: Đội 15, Xóm Nam Hải, xã Bạch Long, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Dương Minh Ch, sinh năm 1992. Có mặt

Nơi cư trú: Thôn Hương Thịnh, xã Quang Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và Biên bản hòa giải chi trình bày:

+ Về quan hệ hôn nhân: Đồng Thị H cùng anh Dương Minh Ch đăng ký kết hôn ngày 12/4/2016 tại UBND xã Quang Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang là hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn chị H về nhà anh Ch làm dâu ngay, vợ chồng chung sống với nhau ngay. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 5/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do trong cuộc sống thường bất đồng đồng quan điểm dẫn tới đánh cãi cửi nhau Vợ chồng

chung sống thường xuyên cãi chửi nhau. Đến tháng 5/2022 thì mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng ly thân từ đó tới nay.

Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Dương Minh Ch.

+ Về con chung: Chị H và anh Ch có 02 con chung tên Dương Đồng Thiên Ân, sinh ngày 13/10/2017, Dương Thiện Nhân, sinh ngày 27/5/2020. Hiện nay chị H đang nuôi cháu Nhân, anh Ch nuôi cháu Ân

Ly hôn chị H yêu cầu tiếp tục nuôi cháu Nhân, anh Ch tiếp tục nuôi cháu Ân. Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, công nợ, công sức, đất ở, nhà ở, ruộng canh tác: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Dương Minh Ch tại bản tự khai các biên bản làm việc và tại phiên tòa hôm nay trình bày: Về việc kết hôn và mâu thuẫn vợ chồng như lời khai của chị H trình bày là đúng. Nay anh xác định vợ chồng không còn tình cảm, không thể đoàn tụ được. Chị H yêu cầu ly hôn anh Ch đồng ý ly hôn.

Về con chung vợ chồng có 02 con chung tên Dương Đồng Thiên Ân, sinh ngày 13/10/2017, Dương Thiện Nhân, sinh ngày 27/5/2020. Hiện nay chị H đang nuôi cháu Nhân, anh Ch nuôi cháu Ân

Tại Bản tự khai và phiên hòa giải anh Ch yêu cầu được nuôi cả hai con. Anh Ch không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Nay tại phiên tòa anh đồng ý để chị H nuôi cháu Nhân, anh nuôi cháu Ân. Anh Ch không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, công nợ, công sức, đất ở, nhà ở, ruộng canh tác: Anh Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo quy định pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật Tổ tụng dân sự;

Về đường lối giải quyết vụ án:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đồng Thị H được ly hôn với anh Dương Minh Ch.

- Về con chung: Giao cho chị Đồng Thị H trực tiếp nuôi Dương Thiện Nhân, sinh ngày 27/5/2020. Giao anh Dương Minh Ch trực tiếp nuôi Dương Đồng Thiên Ân, sinh ngày 13/10/2017. Không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn.

Chị Đồng Thị H và anh Dương Minh Ch được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở chị H, anh Ch thực hiện quyền này.

- Về án phí: Chị Đồng Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Đồng Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn anh Dương Minh Ch có nơi cư trú tại xã Quang Minh, huyện Hiệp Hòa được Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang thụ lý giải quyết. Do vậy, xác định đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đồng Thị H và anh Dương Minh Ch có sự tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Quang Minh, huyện Hiệp Hòa ngày 12/4/2016. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn chị H, anh Ch chung sống hòa thuận hạnh phúc, sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau. Chị H anh Ch ly thân từ tháng 5/2022 và xác định không còn tình cảm với nhau, do vậy tình trạng hôn nhân của chị H và anh Ch đã đến mức trầm trọng, không thể khắc phục được, đời sống chung thực tế đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa hôm nay anh Ch đồng ý ly hôn ly hôn.

Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Đồng Thị H được ly hôn anh Dương Minh Ch.

[3] Về con chung: Chị H, anh Ch có 02 con chung tên Dương Đồng Thiên Ân, sinh ngày 13/10/2017, Dương Thiện Nhân, sinh ngày 27/5/2020. Chị H yêu cầu nuôi cháu Nhân, để anh Ch nuôi cháu Ân và không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa hôm nay anh Ch đồng ý để chị H nuôi cháu Nhân và anh Ch nuôi cháu Ân và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét đây là sự tự nguyện của các đương sự. Vì vậy căn cứ các Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình, tiếp tục giao cho chị H trực tiếp nuôi hai cháu Dương Thiện Nhân, sinh ngày 27/5/2020. Giao anh Ch trực tiếp nuôi hai con chung là Dương Đồng Thiên Ân, sinh ngày 13/10/2017 là phù hợp.

Chị H, anh Ch được quyền thăm nom con sau khi đã ly hôn, không ai được cản trở chị H, anh Ch thực hiện quyền này theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 82 Luật hôn nhân gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung vì chị H, anh Ch mỗi người đều trực tiếp nuôi hai con, do vậy không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con cho cả hai bên.

[4]. Về tài sản chung, công nợ, công sức, nhà ở, đất ở, ruộng canh tác: Chị H, anh Ch không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị H không thuộc đối tượng miễn án phí do vậy chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

[6]. Về quyền kháng cáo: Chị H, anh Ch được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Đồng Thị H được ly hôn anh Dương Minh Ch.

+) Về con chung: Giao cháu Dương Thiện Nhân, sinh ngày 27/5/2020 cho chị Đồng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Dương Đồng Thiên Ân, sinh ngày 13/10/2017 cho anh Dương Minh Ch trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị H, anh Ch không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị H, anh Ch có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị H, anh Ch thực hiện quyền này.

- Về án phí: Chị Đồng Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0012226 ngày 30/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

- Báo cho đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã Quang Minh, huyện Hiệp Hòa;
- Lưu: HS+VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Tuấn